

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5257/SGB-HĐQT-CV

TP.HCM, ngày 27 tháng 10 năm 2025

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương**

- Mã chứng khoán: **SGB**
- Địa chỉ trụ sở chính: 2C Phó Đức Chính, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 028.39143.183 Fax: 028.39143.193
- Email: [web\\_admin@saigonbank.com.vn](mailto:web_admin@saigonbank.com.vn)
- Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ Yêu cầu ☒ Bất thường ☐ Định kỳ

**2. Nội dung công bố thông tin:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương công bố thông tin Nghị quyết số 5256/SGB-HĐQT-NQ ngày 27/10/2025 về thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối.

**3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 27 tháng 10 năm 2025 tại đường dẫn <https://www.saigonbank.com.vn/vi/quan-he-co-dong/Cong-bo-thong-tin>.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./ 

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG 

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết HĐQT số 5256/SGB-HĐQT-NQ

**Nơi nhận:** 

- Như trên;
- P.TCHC, VP.HĐQT “lưu”.



**VŨ QUANG LÂM**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Số: 5256/SGB-HĐQT-NQ

TP.HCM, ngày 27 tháng 10 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

Về thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ đã được cập nhật, sửa đổi so với Phương án tăng vốn được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua vào ngày 24/4/2025 (Phương án tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng (được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Luật Doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Luật Chứng khoán (được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương;

Căn cứ Nghị quyết số 5234/SGB-ĐHĐCĐ-NQ ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông SAIGONBANK;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 27 tháng 10 năm 2025 về thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ đã được cập nhật, sửa đổi so với Phương án tăng vốn được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua vào ngày 24/4/2025 (Phương án tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối).

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ đã được cập nhật, sửa đổi so với Phương án tăng vốn được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua vào ngày 24/4/2025 (Đính kèm Phương án tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối).

- Thời gian dự kiến triển khai: sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 2.** Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký các văn bản để triển khai thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

**Điều 3.** Nghị quyết này được Hội đồng quản trị thông qua ngày 27 tháng 10 năm 2025.

**Điều 4.** Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trường Ban Kiểm soát;
- Lưu P. TCHC/VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**VŨ QUANG LÂM**



## PHƯƠNG ÁN

**tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối (sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu)**

### I. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

SAIGONBANK dự kiến phương án tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối với nội dung cụ thể như sau:

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng một cổ phần);
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 338.799.141 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: - cổ phiếu;
- Mức vốn điều lệ trước khi phát hành: 3.387.991.410.000 đồng;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 22.021.944 cổ phiếu;
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 220.219.441.650 đồng;
- Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 3.608.210.851.650 đồng.
- Nguồn sử dụng để tăng vốn điều lệ:

| Chỉ tiêu                            | Lợi nhuận giữ lại qua các năm | Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối |                  |
|-------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|------------------|
|                                     |                               | Số liệu riêng lẻ                | Số liệu hợp nhất |
| (1) Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối |                               |                                 |                  |
| Năm 2022                            | 107.770.299.736               | 42.676.727.333                  | 42.970.527.303   |
| Năm 2023                            | 168.322.989.241               | 210.999.716.574                 | 211.293.516.544  |
| (2) Năm 2024 (*)                    |                               | 9.219.725.076                   | 9.219.725.076    |
| (3) Tỷ lệ phát hành: 6,50%          |                               |                                 | 220.219.441.650  |

(\*) Lợi nhuận sau thuế năm 2024 là 79.167.526.510 đồng, trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (10%) và quỹ dự phòng tài chính (10%) là 15.833.505.302 đồng, Lợi nhuận sau thuế năm 2024 dự kiến dùng để tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu là 9.219.725.076 đồng, Lợi nhuận còn lại dự kiến là 54.114.296.132 đồng (Nếu trích lập và phân phối các quỹ của Ngân hàng thì lợi nhuận còn lại dự kiến là 36.888.796.132 đồng).

- **Hình thức tăng vốn:** tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận năm 2024 và lợi nhuận từ các năm trước lũy kế chưa phân phối.

- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu cổ phiếu phổ thông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ phiếu tăng thêm.

- **Tỷ lệ thực hiện quyền: 6,50%:** Theo đó, cổ đông hiện có tên trong danh sách sở hữu cổ phiếu phổ thông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông đang sở hữu 1000 cổ phiếu sẽ nhận thêm 65 cổ phiếu mới.

- **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2025. Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và hoàn tất các thủ tục khác theo quy định của pháp luật. Sau khi hoàn thành các thủ tục với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, Hội đồng quản trị SAIGONBANK sẽ quyết định và thông báo thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ phiếu tăng thêm.



- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: tại thời điểm chốt danh sách, cổ đông nắm giữ 100 cổ phần thì số cổ phần được nhận thêm là 6,5 cổ phần, làm tròn là 6 cổ phần.*

- Dự kiến thay đổi cơ cấu và tỷ lệ vốn cổ phần của các cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên; Danh sách nhà đầu tư nước ngoài (Đính kèm Phụ lục 1).

## **II. Phương án sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ**

Vốn Điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của SAIGONBANK trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng cho một số lĩnh vực như sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, đầu tư đổi mới hạ tầng công nghệ thông tin chuyển đổi số: đầu tư công nghệ và tài sản cố định.

- Từng bước đáp ứng yêu cầu về vốn điều lệ theo quy định tại Thông tư số 32/2024/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại.

- Mở rộng hoạt động tín dụng, kinh doanh vốn và các hoạt động kinh doanh khác của SAIGONBANK.

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cân đối và phân bổ số tiền thu được từ đợt tăng vốn vào các mục đích trên một cách hợp lý, đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Ngân hàng và cổ đông.

## **III. Khả năng quản trị vốn sau khi tăng vốn điều lệ**

- Quy mô vốn điều lệ tăng lên đòi hỏi công tác quản trị, quản lý, giám sát của SAIGONBANK cũng phải tăng lên tương ứng.

- Tính đến thời điểm hiện tại, Hội đồng quản trị SAIGONBANK gồm 07 thành viên là những cá nhân có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp, tài chính ngân hàng, có tầm nhìn chiến lược. Các vấn đề trước khi quyết định đều được thảo luận một cách kỹ lưỡng, cân trọng trên cơ sở đồng thuận, biểu quyết theo đa số. Đây là một trong các yếu tố quyết định cho sự ổn định và bền vững trong hoạt động của SAIGONBANK. Hội đồng quản trị đóng vai trò xây dựng định hướng chiến lược tổng thể và định hướng hoạt động lâu dài cho SAIGONBANK, chỉ đạo xây dựng các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Ban Điều hành của SAIGONBANK gồm những cá nhân có chuyên môn, nhiều kinh nghiệm, có năng lực quản lý điều hành, nắm bắt và thực thi đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban điều hành có chức năng cụ thể hóa chiến lược tổng thể và các mục tiêu được ngân hàng đề ra bằng các kế hoạch và phương án kinh doanh; tham mưu cho Hội đồng quản trị các vấn đề về chiến lược, chính sách và trực tiếp điều hành mọi hoạt động của SAIGONBANK.

- SAIGONBANK đã xây dựng được cơ chế quản trị và điều hành theo các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động ngân hàng, theo quy định về an toàn vốn của Ủy ban Basel (Basel II và các tài liệu cập nhật).

- Ban Kiểm soát của SAIGONBANK hiện có 05 thành viên trong đó có 04 thành viên chuyên trách. Việc kiểm soát tính tuân thủ được thực hiện theo quy định, đội ngũ nhân sự làm công tác kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Ngân hàng được tăng cường cả về lượng và chất.

- Hệ thống công nghệ thông tin tại SAIGONBANK hiện đại, các quy trình quản lý được tin học hóa, nối mạng toàn hệ thống đáp ứng yêu cầu cao của công tác quản lý. Đây cũng chính là yếu tố quan trọng giúp SAIGONBANK tăng khả năng cung ứng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại cho khách hàng.

#### **IV. Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh sau khi thay đổi vốn điều lệ**

Sau khi tăng vốn điều lệ và thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ đã nêu trên, SAIGONBANK tiếp tục tăng trưởng về quy mô hoạt động (Đính kèm Phụ lục 2).



Phụ lục 1:

I. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên

| STT | Tên cổ đông                                                                  | SỐ ĐKSH    | Địa chỉ                                                                       | Thông tin<br>Người Đại diện theo<br>pháp luật                                                                                                | Thời điểm hiện tại<br>(VDL: 3.387,991 tỷ đồng)        |                                     |                                                                  | Dự kiến sau khi tăng vốn<br>(VDL: 3.608,21 tỷ đồng)        |                               |                                     |                                                                  |
|-----|------------------------------------------------------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                              |            |                                                                               |                                                                                                                                              | Số lượng<br>cổ phần sở hữu<br>thời điểm<br>29/08/2025 | Tỷ lệ sở hữu<br>trên Vốn điều<br>lệ | Tỷ lệ sở<br>hữu trên<br>Vốn cổ<br>phần có<br>quyền biểu<br>quyết | Cổ phiếu tăng<br>thêm                                      | Số lượng<br>cổ phần<br>sở hữu | Tỷ lệ sở hữu<br>trên Vốn điều<br>lệ | Tỷ lệ sở<br>hữu trên<br>Vốn cổ<br>phần có<br>quyền biểu<br>quyết |
| 1   | Văn phòng Thành<br>ủy TP.HCM                                                 | 2079-QĐ/TU | 58 Trương Định,<br>P.Võ Thị Sáu,<br>Q.3, Tphcm                                | - Ông Phạm Hồng Sơn<br>- Số CCCD: 079081005676<br>- Ngày cấp: 06/12/2021<br>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản<br>lý hành chính về trật tự xã hội  | 61.610.533                                            | 18,18%                              | 18,18%                                                           | 4.004.684,65<br><br>(làm tròn là<br>4.004.684 cổ<br>phiếu) | 65.615.217                    | 18,18%                              | 18,18%                                                           |
| 2   | Công ty TNHH<br>Một thành viên xây<br>dựng và kinh<br>doanh nhà Phú<br>Nhuận | 0300518459 | 99 NGUYỄN<br>VĂN TRỎI,<br>PHƯỜNG 11,<br>QUẬN PHÚ<br>NHUẬN, TP. HỒ<br>CHÍ MINH | - Ông Phạm Văn Thắng<br>- Số CCCD: 072069007975<br>- Ngày cấp: 13/01/2022<br>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản<br>lý hành chính về trật tự xã hội | 56.375.000                                            | 16,64%                              | 16,64%                                                           | 3.664.375                                                  | 60.039.375                    | 16,64%                              | 16,64%                                                           |
| 3   | Công ty TNHH<br>MTV Du Lịch TM<br>Kỳ Hòa                                     | 0300516370 | 238 Đường 3/2<br>P12, Q10,<br>Tp.Hcm                                          | - Bà Nguyễn Kim Oanh<br>- Số CCCD: 079179006616<br>- Ngày cấp: 09/05/2023<br>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản<br>lý hành chính về trật tự xã hội | 55.400.943                                            | 16,35%                              | 16,35%                                                           | 3.601.061,30<br><br>(làm tròn là<br>3.601.061 cổ<br>phiếu) | 59.002.004                    | 16,35%                              | 16,35%                                                           |
| 4   | Công ty TNHH<br>Một thành viên<br>Dầu khí Thành phố<br>Hồ Chí Minh           | 0300507707 | 27 Nguyễn<br>Thông, P. 7, Quận<br>3, TP. HCM                                  | - Ông Phạm Văn Thoại<br>- Số CCCD: 079064008984<br>- Ngày cấp: 27/12/2023<br>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản<br>lý hành chính về trật tự xã hội | 47.708.053                                            | 14,08%                              | 14,08%                                                           | 3.101.023,45<br><br>(làm tròn là<br>3.101.023 cổ<br>phiếu) | 50.809.076                    | 14,08%                              | 14,08%                                                           |
| 5   | Công ty cổ phần<br>Phát Đại Cát                                              | 0317124438 | 198 Nguyễn Thị<br>Minh Khai, P. Võ<br>Thị Sáu, Q. 3, TP.<br>HCM               | - Ông Lê Huỳnh Gia Hoàng<br>- Số CCCD: 079088005080<br>- Ngày cấp: 13/09/2018<br>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát<br>ĐKQL cư trú và DLQG về<br>dân cư | 33.502.602                                            | 9,89%                               | 9,89%                                                            | 2.177.669,13<br><br>(làm tròn là<br>2.177.669 cổ<br>phiếu) | 35.680.271                    | 9,89%                               | 9,89%                                                            |



*Handwritten signature*

II. Cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên

| STT | Tên cổ đông               | Tên người có liên quan đến cổ đông                               | SỐ ĐKSH    | Thông tin Người Đại diện theo pháp luật                                                                                                   | Địa chỉ                                                        | Thời điểm hiện tại<br>(VĐL: 3.387,991 tỷ đồng) |                               |                                                   | Dự kiến sau khi tăng vốn<br>(VĐL: 3.608,21 tỷ đồng)  |                         |                       |                                                   |
|-----|---------------------------|------------------------------------------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------|
|     |                           |                                                                  |            |                                                                                                                                           |                                                                | Số lượng cổ phần sở hữu thời điểm 29/08/2025   | Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết | Cổ phiếu tăng thêm                                   | Số lượng cổ phần sở hữu | Tỷ lệ sở hữu trên VĐL | Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ phần có quyền biểu quyết |
| 1   | Văn phòng Thành ủy TP.HCM |                                                                  | 2079-QĐ/TU | - Ông Phạm Hồng Sơn<br>- Số CCCD: 079081005676<br>- Ngày cấp: 06/12/2021<br>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội  | 58 Trương Định, P.Võ Thị Sáu, Q.3, Tphcm                       | 61.610.533                                     | 18,18%                        | 18,18%                                            | 4.004.684,65<br><br>(làm tròn là 4.004.684 cổ phiếu) | 65.615.217              | 18,18%                | 18,18%                                            |
|     |                           | Công ty TNHH Một thành viên xây dựng và kinh doanh nhà Phú Nhuận | 0300518459 | - Ông Phạm Văn Thắng<br>- Số CCCD: 072069007975<br>- Ngày cấp: 13/01/2022<br>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | 99 NGUYỄN VĂN TRỖI, PHƯỜNG 11, QUẬN PHÚ NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH | 56.375.000                                     | 16,64%                        | 16,64%                                            | 3.664.375                                            | 60.039.375              | 16,64%                | 16,64%                                            |
|     |                           | Công ty TNHH MTV Du Lịch TM Kỳ Hòa                               | 0300516370 | - Bà Nguyễn Kim Oanh<br>- Số CCCD: 079179006616<br>- Ngày cấp: 09/05/2023<br>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | 238 Đường 3/2 P12, Q10, Tp.Hcm                                 | 55.400.943                                     | 16,35%                        | 16,35%                                            | 3.601.061,30<br><br>(làm tròn là 3.601.061 cổ phiếu) | 59.002.004              | 16,35%                | 16,35%                                            |
|     |                           | Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh        | 0300507707 | - Ông Phạm Văn Thoai<br>- Số CCCD: 079064008984<br>- Ngày cấp: 27/12/2023<br>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | 27 Nguyễn Thông, P. 7, Quận 3, TP. HCM                         | 47.708.053                                     | 14,08%                        | 14,08%                                            | 3.101.023,45<br><br>(làm tròn là 3.101.023 cổ phiếu) | 50.809.076              | 14,08%                | 14,08%                                            |

030061  
NGÂN HÀNG  
CÔNG MẠI C  
SÀI GÒN  
ING THƯ  
NH-TP. HỒ

*Thư*

III. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài

| Cổ đông                          | Thời điểm hiện tại<br>(VDL: 3.387,991 tỷ đồng)        |                                  |                                                      | Dự kiến sau khi tăng vốn<br>(VDL: 3.608,21 tỷ đồng) |                               |                                        |                                                         |
|----------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|                                  | Số lượng<br>cổ phần sở hữu<br>thời điểm<br>29/08/2025 | Tỷ lệ sở hữu trên<br>Vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu trên Vốn cổ<br>phần có quyền biểu quyết | Cổ phiếu tăng<br>thêm                               | Số lượng<br>cổ phần<br>sở hữu | Tỷ lệ sở<br>hữu trên<br>Vốn điều<br>lệ | Tỷ lệ sở hữu trên<br>Vốn cổ phần có<br>quyền biểu quyết |
| Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài | 38.598.470                                            | 11,39%                           | 11,39%                                               | 2.508.900,55                                        | 41.107.370                    | 11,39%                                 | 11,39%                                                  |

IV. Cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc

| Tên cổ đông               | Trước khi tăng vốn<br>(VDL: 3.387,991 tỷ đồng)        |                          | Dự kiến sau khi tăng vốn<br>(VDL: 3.608,21 tỷ đồng) |                         |                          |
|---------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|
|                           | Số lượng<br>cổ phần sở hữu<br>thời điểm<br>29/08/2025 | Tỷ lệ sở hữu trên<br>VDL | Cổ phiếu tăng<br>thêm                               | Số lượng cổ phần sở hữu | Tỷ lệ sở hữu<br>trên VDL |
| Hội đồng quản trị         | 0                                                     | 0                        | 0                                                   | 0                       | 0                        |
| Ban Kiểm soát             |                                                       |                          |                                                     |                         |                          |
| Trần Thế Truyền           | 3.666                                                 | 0,0011%                  | 238,29<br>(làm tròn là 238<br>cổ phiếu)             | 3.904                   | 0,0011%                  |
| Nguyễn Ngọc Đăng<br>Khoa  | 1.100                                                 | 0,0003%                  | 71,5<br>(làm tròn là 71 cổ<br>phiếu)                | 1.171                   | 0,0003%                  |
| Vũ Quỳnh Mai              | 17.084                                                | 0,0050%                  | 1.110,46<br>(làm tròn là 1.110<br>cổ phiếu)         | 18.194                  | 0,0050%                  |
| Nguyễn Đào<br>Phương Linh | 193                                                   | 0,0001%                  | 12,55<br>(làm tròn là 12 cổ<br>phiếu)               | 205                     | 0,0001%                  |
| Tổng Giám đốc             | 0                                                     | 0                        | 0                                                   | 0                       | 0                        |



*Handwritten signature*



### Quy mô hoạt động của SAIGONBANK sau khi tăng vốn điều lệ

Đơn vị: tỷ đồng

| Chỉ tiêu                                               | Năm 2024 | Kế hoạch năm 2025  | Tăng trưởng  |                   |
|--------------------------------------------------------|----------|--------------------|--------------|-------------------|
|                                                        |          |                    | Số tuyệt đối | Tỷ lệ tăng trưởng |
| 1. Tổng tài sản                                        | 33.260   | 34.900             | 1.640        | 5%                |
| 2. Huy động                                            | 28.641   | 30.100             | 1.459        | 5%                |
| 3. Cho vay                                             | 22.495   | 24.700             | 2.205        | 10%               |
| 4. Thanh toán đối ngoại (triệu USD)                    | 284      | 300                | 16           |                   |
| 5. Các chỉ tiêu                                        |          |                    |              |                   |
| - Tỷ lệ nợ nhóm 3 - 5                                  | 2,20%    | Theo quy định NHNN |              |                   |
| 6. Lợi nhuận trước thuế                                | 99,34    | 300                | 201          |                   |
| 7. Lợi nhuận sau thuế                                  | 79,17    | 240                | 161          |                   |
| 8 Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu bình quân | 1,94%    | 6%                 |              |                   |

*duem*